

Số: /KH.UBND

Xuân Thành, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã Xuân Thành

Căn cứ Thông tư số: 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình (sau đây gọi tắt là hộ có mức sống trung bình) giai đoạn 2022-2025;

Thực hiện Kế hoạch số:169/KH-UBND ngày 25/09/2023 của UBND huyện Yên Thành về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và các Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo liên quan. Ủy ban nhân dân xã Xuân Thành ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2023 và làm cơ sở cho xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024 trên địa bàn xã.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ cho việc quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo; giám sát, đánh giá chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện từ các xóm đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân. Triển khai thực hiện đúng quy trình, xác định đúng đối tượng, không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Lực lượng rà soát viên phải là người đã tham gia tập huấn, có hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp đến phỏng vấn, thu thập thông tin của từng hộ để phản ánh đúng tình hình thu nhập và thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ theo các tiêu chí quy định tại phiếu điều tra.

- Kết thúc rà soát, từng xóm phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, lập danh sách về hộ nghèo, hộ cận nghèo trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, lưu giữ, theo dõi, quản lý. UBND xã xác định được tỷ lệ hộ nghèo, hộ

cận nghèo và các đặc điểm của hộ nghèo, cận nghèo phục vụ cho việc quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo năm 2024.

- Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 của xã, phải báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp và báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đầy đủ, đúng nội dung, kịp thời gian theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng rà soát

- Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Phạm vi rà soát: Toàn bộ các xóm trên địa bàn xã Xuân Thành.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ TIÊU CHÍ RÀ SOÁT

1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

2. Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình.

3. Tiêu chí phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

a) Khảo sát, thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp điểm theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo như sau:

- Về mức thu nhập bình quân đầu người (gọi là điểm A):

+ Khu vực nông thôn: 140 điểm tương đương với mức thu nhập bình quân đầu người 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Về mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (gọi là điểm B): 10 điểm tương đương với 01 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

b) Phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Hộ nghèo:

+ Khu vực nông thôn: hộ có điểm $A \leq 140$ điểm và $B \geq 30$ điểm

- Hộ cận nghèo:

+ Khu vực nông thôn: hộ có điểm $A \leq 140$ điểm và $B < 30$ điểm

4. Xác định thu nhập của hộ có mức sống trung bình

Việc xác định thu nhập của hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình quy định tại khoản 2 điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo “Phiếu khảo sát, xác định thu nhập của hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình” tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

IV. TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

a) Cấp xã.

- Thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã.
- Xây dựng, ban hành kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã.
- Thành lập bộ phận giám sát viên, giúp việc cho BCD rà soát cấp xã;
- Tổ chức in ấn tài liệu liên quan.
- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn quy trình và bộ công cụ rà soát cho bộ phận giám sát viên cấp xã, rà soát viên ở xóm.
- Chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình trên địa bàn, theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.

b) Cấp xóm.

- Tham dự tập huấn, triển khai kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã.
- Thành lập tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã.
- Nhận đầy đủ tài liệu liên quan.
- Thường xuyên tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên loa truyền thanh của xóm; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.
- Tổ chức lực lượng rà soát viên và thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở xóm theo đúng tiến độ, báo cáo kết quả rà soát cho UBND xã theo kế hoạch đề ra.

2. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

2.1. Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát

Đồng chí Xóm trưởng chủ trì, phối hợp với các ban ngành trong xóm rà soát viên lập Danh sách hộ gia đình cần rà soát theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTĐXH gồm:

- Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

- Đối với Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, lập danh sách và sử dụng phiếu A ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTĐXH để nhận dạng nhanh đặc điểm hộ gia đình. Trường hợp có dưới 04 tiêu chí từ cột 01 đến cột 09 thì đưa vào danh sách hộ gia đình cần rà soát.

2.2. Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình

Đồng chí xóm trưởng chủ trì, phối hợp với các ban ngành trong xóm và rà soát viên tổ chức rà soát phiếu B - Rà soát thông tin hộ gia đình ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTĐXH đối với những hộ trong danh sách cần rà soát đã được lập.

Phiếu B gồm 2 phần:

- Phần B1 thu thập thông tin chung về hộ gia đình;
- Phần B2 thu thập các thông tin hộ gia đình để xác định mức thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản: việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin;

Sau khi thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình theo các nhóm: Nhóm hộ nghèo, nhóm hộ cận nghèo.

2.3. Tổ chức họp dân thống nhất kết quả rà soát

Thành phần cuộc họp gồm: Đồng chí chỉ đạo điểm phân công phụ trách xóm, được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã, trưởng xóm (chủ trì cuộc họp), Bí thư/phó bí thư Chi bộ, Chi hội trưởng các hội, Bí thư Đoàn Thanh niên xóm, rà soát viên và các hộ trong xóm. Mời đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã giám sát.

Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình rà soát; danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo (nếu có sai sót, nhầm lẫn). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thực hiện rà soát lại theo quy định.

Biên bản cuộc họp theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTĐXH được lập thành 2 bản, có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện của các hộ dân, 01 bản lưu ở xóm và 01 bản gửi Ban chỉ đạo rà soát cấp xã.

2.4. Niêm yết, thông báo công khai

a) Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng xóm và Trụ sở UBND cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã trong thời gian 3 ngày làm việc.

b) Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng xóm và Trụ sở UBND cấp xã trong thời gian 3 ngày làm việc.

c) Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 6.1 tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

2.5. Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND cấp huyện

a) Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo bằng văn bản, gửi Chủ tịch UBND cấp huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

b) Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp huyện có ý kiến trả lời bằng văn bản.

2.6. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo

Chủ tịch UBND cấp xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch UBND cấp huyện, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo Mẫu số 02 và cấp Giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

3 Quy trình xác định hộ có mức sống trung bình

a) Hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp và diêm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, nộp trực tiếp cho tổ rà soát cấp xóm.

b) Tổ rà soát cấp xóm tổ chức xác định thu nhập của hộ gia đình; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại hội trường xóm trong thời gian 05 ngày làm việc, tổ chức phúc tra trong thời gian 03 ngày làm việc (nếu có khiếu nại) theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. Tổng hợp hồ sơ Báo cáo kết quả và hồ sơ nộp về cho ban giảm nghèo cấp xã qua (ban chính sách) để tham mưu cho UBND xã trình cấp trên phê duyệt và quyết định công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

4. Thời gian rà soát, xác định và tổng hợp báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

4.1. Thời gian rà soát, xác định

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 11 tháng 10 năm 2023 đến ngày 25 tháng 10 năm 2023.

4.2. Tổng hợp, báo cáo kết quả

a) Đối với cấp xóm:

- Hoàn thiện phiếu rà soát và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo các mẫu danh sách quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch này.

- Báo cáo UBND xã, trước ngày 05/11/2023.

b) Đối với UBND xã:

- Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo từ báo cáo của xóm theo các biểu mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch này.

- Báo cáo UBND huyện trước ngày 22/11/2022.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và hộ có mức sống trung bình UBND xã hộ trợ cho mỗi xóm 300.000đ gồm xóm (Minh Yên;Thọ Xuân;Mỹ Xuân;Đông Xuân ;Thượng Xuân; Liên Xuân ;Bùi Sơn;Tân Xuân, Nam Phương Sơn; Bắc Phương Sơn).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chính sách và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan có nhiệm vụ:

- Tham mưu xây dựng, triển khai Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã.

- Tổ chức Hội nghị quán triệt và tập huấn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, cho giám sát viên cấp huyện và đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã, xóm.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi quá trình rà soát của các xóm.

- Tổng hợp, tham mưu UBND xã phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã và báo cáo UBND huyện qua Phòng Lao động - TB&XH theo quy định.

- Phối hợp với ban Tài chính - KH tham mưu UBND xã bố trí ngân sách phục vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Ban Tài chính

Chủ trì, phối hợp với ban chính sách tham mưu UBND xã bố trí ngân sách phục vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hướng dẫn và giám sát trong việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí.

3. Ban Văn hóa – Thông tin

Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để người dân được biết và tham gia thực hiện.

4. Văn phòng - thống kê

Phối hợp với ban chính sách triển khai thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

5. Các ban, ngành chức năng liên quan: Có trách nhiệm tham gia phối hợp với ban chính sách xã và ban chỉ huy các xóm chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; giám sát việc thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023.

7. Chỉ đạo điểm các xóm

Các đồng chí chỉ đạo điểm các xóm sắp xếp thời gian để tham gia, chỉ đạo và chịu trách nhiệm công tác rà soát, bình xét tại các xóm mình phụ trách đúng đối tượng, đúng quy định và kế hoạch đề ra.

8. BCH các xóm

- Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để người dân biết và tham gia thực hiện.

- Thành lập tổ rà soát ở xóm do đồng chí Bí thư chi bộ chỉ đạo chung xóm trưởng làm tổ trưởng, Trưởng ban công tác mặt trận xóm làm tổ phó thành viên gồm các đồng chí trưởng, phó các ban ngành, đoàn thể cấp xóm.

- Triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy định.

- Tổng hợp kết quả rà soát của xóm báo cáo cho Ban chỉ đạo và UBND xã theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu kỳ theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã. UBND xã yêu cầu các ban, ngành, BCH các xóm trên địa bàn xã tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động-TB&XH (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các ban, ngành liên quan;
- Thành viên BCĐGN cấp xã;
- BCĐ 10 xóm;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Hoàng Thụ